

Ngày 07/12/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

SBA: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

SBA - CTCP Sông Ba - Ngày 28/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 29/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/1/2018.

IDI: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

IDI - CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I - Ngày 14/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 15/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 26/12/2017.

SFI: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

SFI - CTCP Đại lý vận tải Safi - Ngày 6/12, HĐQT đã thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10%, thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 12/2017. Chi tiết sẽ được thông báo sau.

DRL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

DRL - CTCP Thủy điện Điện lực 3 - Ngày 08/1/2018 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 09/1/2018. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/1/2018.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

TP.HCM: FDI năm 2017 ước đạt 5,81 tỷ USD

UBND TP.HCM cho biết, trong năm 2017, tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Thành phố ước đạt 5,81 tỷ USD, tăng 68% so với năm 2016. Chi tiết xin xem tại: <http://baodauthau.vn/dau-tu/tp-hcm-fdi-nam-2017-uoc-dat-581-ty-usd-57966.html>

Thu ngân sách 11 tháng tăng nhưng vẫn bội chi 59.000 tỷ đồng

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, thu ngân sách 11 tháng đạt trên 1,077 triệu tỷ đồng, bằng 88,9% dự toán, tăng 14,5% so với cùng kỳ năm 2016. Chi tiết xin xem tại: <https://baomoi.com/thu-ngan-sach-11-thang-tang-nhung-van-boi-chi-59-000-ty-dong/c/24213214.epi>

Ngày 07/12: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.445 đồng, tăng 2 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 7/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.445 đồng, tăng tiếp 2 đồng so với sáng qua. Đây là phiên thứ ba liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh tăng. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank không điều chỉnh tỷ giá so với giá khảo sát sáng qua, ở mức 22.680-22.750 đồng. Bốn ngân hàng Vietinbank, BIDV, ACB và DongABank vẫn đang cùng mua bán USD ở mức 22.680-22.750 đồng.

Sáng ngày 07/12: Giá vàng SJC ở mức 36,30 - 36,50 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h30 sáng nay (7/12), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đang được niêm yết ở mức 36,30 - 36,50 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng 30 nghìn đồng/lượng so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.262,8 USD/oz, giảm 3,1 USD, tương đương 0,24% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,69 triệu đồng/lượng, mở rộng 90 nghìn đồng so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -39.73	24,140.91
	Nasdaq	↑ 14.16	6,776.38
	S&P 500	↓ -0.30	2,629.27
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 20.53	7,348.03
	DAX	↓ -49.69	12,998.85
	CAC 40	↓ -1.18	5,374.35
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 281.27	22,458.31
	Hang Seng	↓ -618.00	28,224.80
	Shanghai	↓ -9.71	3,293.96

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 06/12: Chỉ số Dow Jones giảm 0.16%, xuống 24,140.91 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones lùi 0.16% xuống 24,140.91 điểm, chỉ số S&P 500 hạ 0.01% xuống 2,629.27 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.21% lên 6,776.38 điểm.

Ngày 06/12: Dầu WTI giảm 2.9%, xuống 55.96 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 1 trên sàn Nymex sụt 1.66 USD (tương đương 2.9%) xuống 55.96 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 16/11/2017, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn Luân Đôn mất 1.64 USD (tương đương 2.6%) còn 61.22 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 02/11/2017.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 07/12/2017

Ngày 07/12/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-8,99/-0,95%**

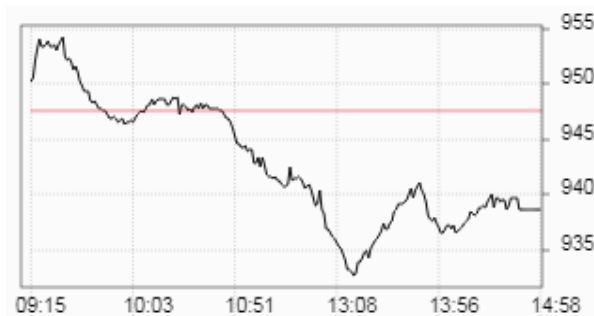
Giá trị (điểm) ↓ **938.65**

Khối lượng (cp) **196,889,263**

Giá trị (tỷ đồng) **4,747.53**

Số cp tăng giá ↑ **142**

Số cp giảm giá ↓ **132**

Số cp đứng giá → **73**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VCF	246	246.1	246.1	246	1,290 ↑	7.0%
KPF	10	10	10	10	72,050 ↑	7.0%
PC1	38.5	40.7	40.7	38.5	529,820 ↑	7.0%
CIG	2	2	2	2	5,040 ↑	7.0%
TIX	38.5	38.5	38.5	35.3	150 ↑	6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+1,16/+1,02%**

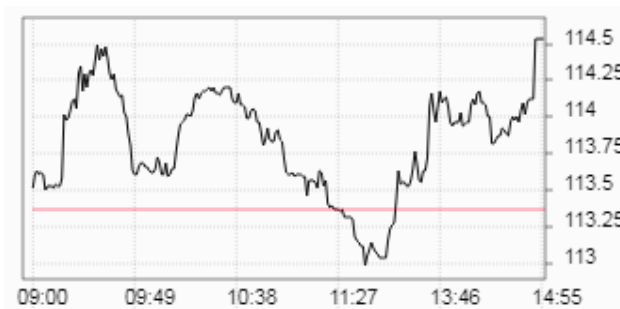
Giá trị (điểm) ↑ **114.53**

Khối lượng (cp) **53,833,876**

Giá trị (tỷ đồng) **800.88**

Số cp tăng giá ↑ **100**

Số cp giảm giá ↓ **94**

Số cp đứng giá → **187**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VHL	51	55	55	51	3,200 ↑	10.0%
VTL	20.9	20.9	20.9	20.9	400 ↑	10.0%
VGP	21.2	25.4	25.4	21.2	600 ↑	10.0%
VSM	12.1	12.2	12.2	12.1	600 ↑	9.9%
SDU	13.6	13.6	13.6	13.6	2,900 ↑	9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	9,382,901	795,947
BÁN	11,254,869	633,165
MUA - BÁN	-1,871,968	162,782

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 07/12, khối ngoại bán ròng hơn 180 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 2 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 9,3 triệu cổ phiếu (trị giá 429,5 tỷ đồng) và bán ra 11,2 triệu cổ phiếu (trị giá 609,6 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,8 triệu cổ phiếu (trị giá 14 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,6 triệu cổ phiếu (trị giá 12 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 07/12/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 06/12/2017): 2,513,700.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 06/12/2017): 947.64 điểm

Cập nhật ngày 07/12/2017

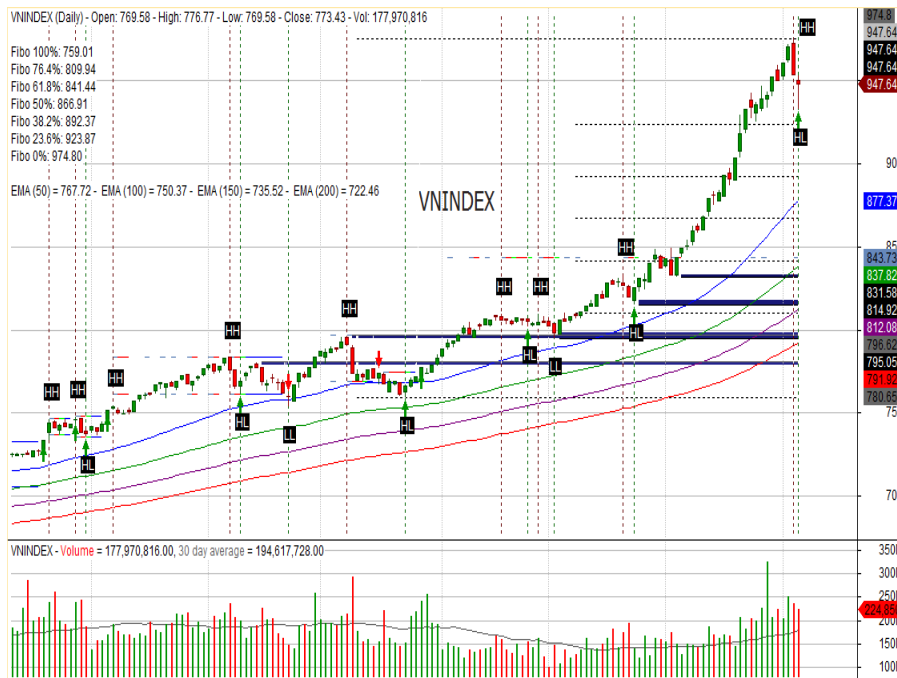
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.3%	1,451,453,429	195	186	-9.0	-4.6%	1,188,910	-4.93
SAB	8.4%	641,281,186	328	319.4	-8.6	-2.6%	50,120	-2.08
VIC	7.7%	2,637,707,954	73	72	-1.0	-1.4%	1,010,070	-0.99
VCB	6.9%	3,597,768,575	48	47.6	-0.4	-0.8%	2,737,090	-0.54
GAS	6.3%	1,913,950,000	83.3	85	1.7	2.0%	887,140	1.23
VRE	3.6%	1,901,078,733	47.1	46	-1.1	-2.3%	1,067,350	-0.79
CTG	3.5%	3,723,404,556	23.5	23.3	-0.2	-0.9%	1,344,350	-0.28
PLX	3.4%	1,293,878,081	66	64.4	-1.6	-2.4%	661,200	-0.78
BID	3.4%	3,418,715,334	24.85	25	0.2	0.6%	642,950	0.19
MSN	3.1%	1,157,373,974	67.7	69	1.3	1.9%	1,561,970	0.57
ROS	2.8%	472,999,999	150.9	152.2	1.3	0.9%	921,060	0.23
HPG	2.5%	1,517,079,000	42.25	41.95	-0.3	-0.7%	3,948,820	-0.17
VJC	2.3%	451,343,284	130	127	-3.0	-2.3%	1,308,260	-0.51
VPB	2.1%	1,332,689,035	40.5	39.6	-0.9	-2.2%	1,743,680	-0.45
MBB	1.8%	1,815,505,363	24.9	24.7	-0.2	-0.8%	2,460,940	-0.14
BVH	1.6%	680,471,434	59.9	61	1.1	1.8%	758,160	0.28
MWG	1.6%	307,765,789	129.7	128.7	-1.0	-0.8%	529,330	-0.12
NVL	1.5%	622,828,788	61.1	61.5	0.4	0.7%	1,296,410	0.09
BHN	1.3%	231,800,000	137	137	0.0	0.0%	32,530	0.00
FPT	1.2%	530,961,105	56.8	56.1	-0.7	-1.2%	1,655,580	-0.14

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 07/12/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

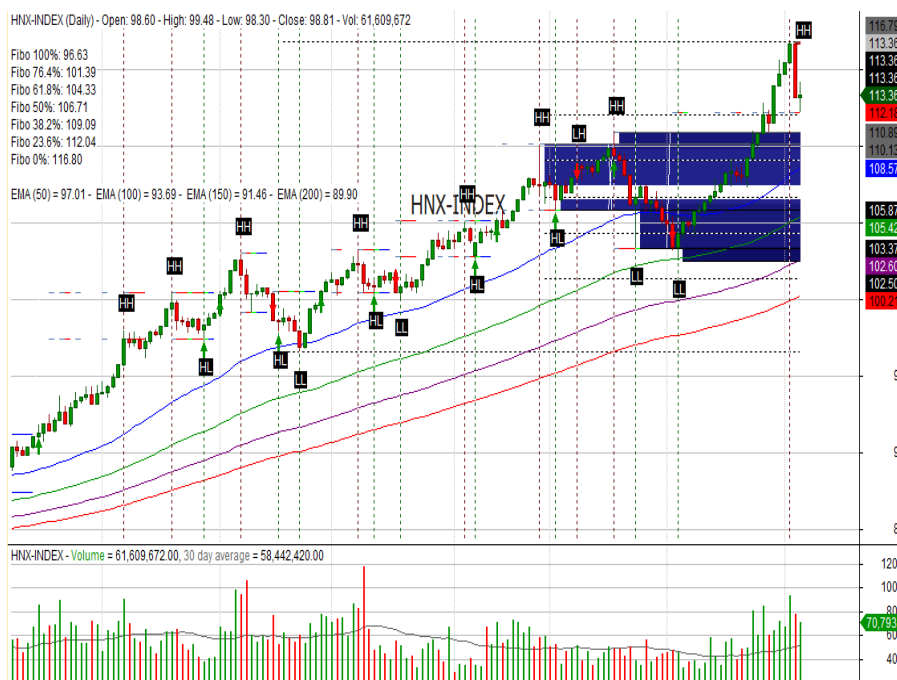


70% cash

30% stocks

Vùng mua: 930 - 935 Vùng chốt lời ngắn hạn: 940 - 945

HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 113.0 - 114.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 115.0 - 116.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 930 - 935 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 930 - 935 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 930. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 920 - 925 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 940 - 945 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 950 - 955 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↓ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↓ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 115.0 - 116.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 113.0 - 114.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 113.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 111.0 - 112.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 115.0 - 116.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 117.0 - 118.0 điểm.

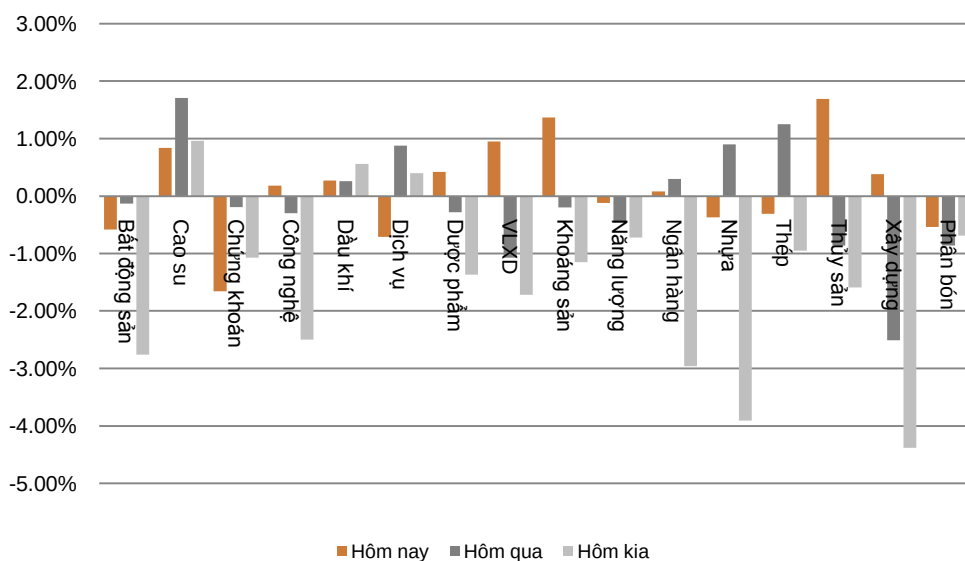
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 07/12/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.58%
Cao su	↑ 0.84%
Chứng khoán	↓ -1.66%
Công nghệ	↑ 0.18%
Dầu khí	↑ 0.27%
Dịch vụ	↓ -0.71%
Dược phẩm	↑ 0.42%
VLXD	↑ 0.95%
Khoáng sản	↑ 1.37%
Năng lượng	↓ -0.12%
Ngân hàng	↑ 0.08%
Nhựa	↓ -0.37%
Thép	↓ -0.31%
Thủy sản	↑ 1.69%
Xây dựng	↑ 0.38%
Phân bón	↓ -0.54%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	HNG	9.8	10.1	↑ 0.3	↑ 3.1%	2,528,470
	PHR	42.3	43.8	↑ 1.5	↑ 3.6%	302,030
	DRC	25.65	25.2	↓ -0.5	↓ -1.8%	511,710
Dầu khí	GAS	83.3	85	↑ 1.7	↑ 2.0%	887,140
	PLX	66	64.4	↓ -1.6	↓ -2.4%	661,200
	PVS	19.3	18.8	↓ -0.5	↓ -2.6%	5,699,600
VLXD	VCS	228	228.3	↑ 0.3	↑ 0.1%	43,600
	VGC	25.1	26	↑ 0.9	↑ 3.6%	879,000
	HT1	16.65	16.8	↑ 0.2	↑ 0.9%	422,740
Khoáng sản	KSB	45	45.5	↑ 0.5	↑ 1.1%	269,250
	MVB	6.5	6.4	↓ -0.1	↓ -1.5%	600
	AMD	9.1	9.72	↑ 0.6	↑ 6.8%	3,280,910
Thủy sản	SEA	15.3	15.9	↑ 0.6	↑ 3.9%	925
	HVG	8.1	8.49	↑ 0.4	↑ 4.8%	1,336,960
	ANV	10.65	10.5	↓ -0.2	↓ -1.4%	381,020

Cập nhật ngày 07/12/2017

Ngày 07/12/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↓ -1.98%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 5.37%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 0.78%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -1.42%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 4.82%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -0.62%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 1.92%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -1.38%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 0.09%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.74%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↓ -1.46%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -4.63%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 2.73%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 2.98%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -9.31%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -1.73%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 07/12/2017

Ngày 07/12/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	56.0508 ↑	0.25% ↓	-2.34% ↓	-1.33% ↑	10.26%	07/12/2017
Brent	61.5716 ↑	0.39% ↓	-3.14% ↓	-3.02% ↑	14.26%	07/12/2017
Natural gas	2.8716 ↓	-1.92% ↓	-5.08% ↓	-9.56% ↓	-22.29%	07/12/2017
Gasoline	1.6723 ↑	0.54% ↓	-3.27% ↓	-8.20% ↑	11.11%	07/12/2017
Heating oil	1.8705 ↑	0.33% ↓	-1.17% ↓	-2.66% ↑	15.05%	07/12/2017
Ethanol	1.35 ↑	0.22% ↓	-2.59% ↓	-10.29% ↓	-20.04%	07/12/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1257.52 ↓	-0.50% ↓	-1.35% ↓	-1.85% ↑	7.41%	07/12/2017
Silver	15.8879 ↓	-0.45% ↓	-3.27% ↓	-6.62% ↓	-6.60%	07/12/2017
Platinum	897.1 ↓	-0.51% ↓	-4.70% ↓	-3.64% ↓	-4.41%	07/12/2017
Palladium	1001.5 ↑	0.81% ↓	-0.50% ↓	-1.14% ↑	36.12%	07/12/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,676.00 →	0.00% ↓	-0.42% ↑	6.21% ↑	22.69%	07/12/2017
Tea	3.28 →	0.00% ↓	-11.83% →	0.00% ↓	-0.30%	07/12/2017
Soybeans	999.6742 ↓	-0.32% ↑	1.38% ↑	1.15% ↓	-2.69%	07/12/2017
Wheat	398.4799 ↓	-0.06% ↓	-2.69% ↓	-6.68% ↑	1.91%	07/12/2017
Cotton	72.75 ↓	-3.22% ↓	-3.05% ↑	6.00% ↑	1.86%	07/12/2017
Rice	12.1377 ↓	-0.71% ↓	-1.77% ↑	7.81% ↑	22.23%	07/12/2017
Cheese	1.636 ↓	-0.12% ↑	0.99% ↓	-5.65% ↓	-7.26%	07/12/2017
Palm Oil	2440 ↓	-0.20% ↓	-2.20% ↓	-11.98% ↓	-21.87%	07/12/2017
Milk	15.42 →	0.00% ↑	1.11% ↓	-6.38% ↓	-8.92%	07/12/2017
Cocoa	1917 ↓	-0.62% ↓	-8.83% ↓	-11.65% ↓	-16.29%	07/12/2017
Rubber	204.1 ↑	4.19% ↑	7.82% ↑	6.69% ↓	-12.06%	07/12/2017
Orange Juice	155.6 ↓	-1.33% ↓	-4.83% ↓	-2.78% ↓	-27.34%	07/12/2017
Coffee	124.65 ↓	-0.87% ↓	-2.97% ↑	0.84% ↓	-8.61%	07/12/2017
Lumber	424.4 ↑	0.45% ↑	0.62% ↓	-8.69% ↑	29.11%	07/12/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	115.9575 ↓	-0.49% ↓	-3.80% ↓	-7.00% ↑	5.97%	07/12/2017
Bitumen	2500 ↑	0.16% ↑	1.21% ↑	2.04% ↑	16.82%	07/12/2017
Steel	4344 ↓	-5.46% ↑	2.21% ↑	11.70% ↑	32.72%	07/12/2017
Cobalt	69500 →	0.00% ↑	13.47% ↑	14.40% ↑	134.01%	07/12/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 07/12/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 07/12/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 07/12/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 07/12/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 07/12/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
07/12/2017	08/12/2017	n/a	L18	HNX	Thường cổ phiếu, tỷ lệ 38%	14.8	0 (0%)
07/12/2017	08/12/2017	05/01/2018	L18	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 12%	14.8	0 (0%)
07/12/2017	08/12/2017	25/12/2017	GLT	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	74	4 (5.71%)
07/12/2017	08/12/2017	#REF!	HTC	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
07/12/2017	08/12/2017	22/12/2017	ADP	UPCoM	Trả cổ tức đợt 3/2017 bằng tiền, 400 đồng/CP	30	0 (0%)
07/12/2017	08/12/2017	29/12/2017	HMS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	35.1	4.2 (13.59%)
07/12/2017	08/12/2017	14/12/2017	VNF	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	0 (0%)	0 (0%)
07/12/2017	08/12/2017	n/a	AMD	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1.568, giá 10.000 đồng/CP	9.09	0.59 (6.94%)
n/a	n/a	07/12/2017	TLD	HOSE	Giao dịch lần đầu - 18,000,000 CP	n/a	n/a
07/12/2017	08/12/2017	22/12/2017	SBM	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	08/12/2017	TLP	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 11,830,000 CP	n/a	n/a
08/12/2017	11/12/2017	25/12/2017	GGs	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	10	0 (0%)
08/12/2017	11/12/2017	25/12/2017	VIR	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	08/12/2017	KOS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 41,500,000 CP	n/a	n/a
08/12/2017	11/12/2017	n/a	AMD	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	9.09	0.59 (6.94%)
08/12/2017	11/12/2017	12/01/2018	DMC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	125	-1.6 (-1.26%)
08/12/2017	11/12/2017	13/12/2017	BWS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0 (0%)
08/12/2017	11/12/2017	n/a	HDA	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	9.6	0 (0%)
08/12/2017	11/12/2017	05/01/2018	HDA	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	9.6	-0.4 (-4%)
08/12/2017	11/12/2017	n/a	CBS	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 40%	22	0 (0%)
08/12/2017	11/12/2017	16/01/2018	CBS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 - 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	22	0 (0%)
n/a	n/a	08/12/2017	CMP	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 1,543,115 CP	9.6	0 (0%)

Cập nhật ngày 07/12/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.